

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	Địa lí (Thảo)	Hóa học (Nga)	Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Huyền)	GDTC - (Tâm)	Địa lí (Vĩnh)	CĐ Toán (Thư)	Sinh học (Ngát)	Toán (Mạnh)	Tin học (Tuấn)
	2	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT
	3	GDDP (Nga)	GDTC - (Tâm)	Tiếng anh (Dung)	Sinh học (Đức)	Ngữ Văn (Huyền)	Tin học (Tuấn)	Toán (Q.Tâm)	Địa lí (Vĩnh)	Sinh học (Ngát)	Toán (Phượng)
	4	Sinh học (Ngát)	Tiếng anh (Dung)	GDTC - (Tâm)	Toán (Mạnh)	Toán (Q.Tâm)	Toán (Trường)	Ngữ Văn (Linh)	Ngữ Văn (Huyền)	CĐ C.Nghệ (Phượng)	Sinh học (Đức)
	5										
Thứ 3	1	Ngữ Văn (Quân)	GDDP (Nga)	Toán (Trường)	KT GIỮA KÌ I NGỮ VĂN				Ngữ Văn (Huyền)	Công nghệ (Mạnh)	GDKT&PL (Vũ)
	2	Toán (Trường)	Sinh học (Ngát)	Ngữ Văn (Quân)					Ngữ Văn (Huyền)	KT GIỮA KÌ I CÔNG NGHỆ	Lịch sử (Huệ)
	3	Hóa học (Nga)	GDKT&PL (Vũ)	Địa lí (Thảo)	Địa lí (Vĩnh)	CĐ Toán (Thư)	Lịch sử (Huệ)	GDTC - (Tâm)	Sinh học (Ngát)	Địa lí (Chính)	Toán (Phượng)
	4	KT GIỮA KÌ I TIẾNG ANH			CĐ Toán (Thư)	Địa lí (Vĩnh)	GDTC - (Tâm)	Hóa học (Sếnh)	Hóa học (Nga)	CĐ Địa lí (Thảo)	Toán (Phượng)
	5										
Thứ 4	1	Tiếng anh (Trang)	Địa lí (Thảo)	Hóa học (Sếnh)	Địa lí (Vĩnh)	KT GIỮA KÌ I CÔNG NGHỆ		Sinh học (Đức)	KT GIỮA KÌ I HÓA	Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Quân)
	2	HĐTN (Nhân)			Sinh học (Đức)	Địa lí (Vĩnh)	GDTC - (Tâm)	Tiếng anh (Trang)	Sinh học (Ngát)	Lịch sử (Huệ)	Ngữ Văn (Quân)
	3				Tiếng anh (Trang)	Tin học (Tuấn)	Địa lí (Vĩnh)	Lịch sử (Huệ)	Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)	Địa lí (Chính)
	4				KT GIỮA KÌ I TIẾNG ANH				Toán (Phượng)	Ngữ Văn (Quân)	CĐ Địa lí (Thảo)
	5										
Thứ 5	1	KT GIỮA KÌ I VĂN			KT GIỮA KÌ I TOÁN				GDDP (Tập)	Ngữ Văn (Quân)	Sinh học (Đức)
	2								Toán (Phượng)	GDDP (Tập)	GDKT&PL (Vũ)
	3	KT GIỮA KÌ I VẬT LÍ	Địa lí (Thảo)	KT GIỮA KÌ I VẬT LÍ	GDTC - (Tâm)	Lịch sử (Huệ)	Công nghệ (Trường)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Dung)	GDTC (Nhạ)	GDDP (Thư)
	4	Tiếng anh (Trang)	Ngữ Văn (Linh)	GDKT&PL (Vũ)	Vật lí (Dũng)	Tin học (Tuấn)	Lịch sử (Huệ)	Sinh học (Đức)	KT GIỮA KÌ I TIẾNG ANH		
	5										
Thứ 6	1	KT GIỮA KÌ I TOÁN			KT GIỮA KÌ I VẬT LÍ	Tiếng anh (Trang)	KT GIỮA KÌ I VẬT LÍ	GDTC - (Tâm)	KT GIỮA KÌ I ĐỊA LÍ		
	2				KT GIỮA KÌ I GDDP				KT GIỮA KÌ I VẬT LÍ	Toán (Mạnh)	Tiếng anh (Dung)
	3	GDTC - (Tâm)	KT GIỮA KÌ I GDKTPL	KT GIỮA KÌ I GDKTPL	Hóa học (Sếnh)	Lịch sử (Huệ)	Vật lí (Dũng)	Tiếng anh (Trang)	Lịch sử (Hương)	Toán (Mạnh)	Tin học (Tuấn)
	4	Vật lí (Dũng)	Tiếng anh (Dung)	Lịch sử (Hương)	Lịch sử (Huệ)	Công nghệ (Tuấn)	Tiếng anh (Trang)	Hóa học (Sếnh)	Địa lí (Vĩnh)	GDKT&PL (Vũ)	GDTC - (Tâm)
	5										
Thứ 7	1	KT GIỮA KÌ I GDDP			KT GIỮA KÌ I GDQP				GDTC (Nhạ)	Tiếng anh (Dung)	Lịch sử (Huệ)
	2	KT GIỮA KÌ I GDQP			Hóa học (Sếnh)	Tin học (Tuấn)	Ngữ Văn (Linh)	Lịch sử (Huệ)	Lịch sử (Hương)	GDKT&PL (Vũ)	Tiếng anh (Dung)
	3	Hóa học (Nga)	Lịch sử (Hương)	GDKT&PL (Vũ)	Lịch sử (Huệ)	Công nghệ (Tuấn)	Tiếng anh (Trang)	Hóa học (Sếnh)	KT GIỮA KÌ I GDQP		
	4	Lịch sử (Hương)	Hóa học (Nga)	Hóa học (Sếnh)	Tiếng anh (Trang)	GDKT&PL (Vũ)	Tin học (Tuấn)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Dung)	Lịch sử (Huệ)	Ngữ Văn (Quân)
	5										

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	Hóa học (Nga)	Toán (Q.Tâm)	Địa lí (Thảo)	HĐTN (Nhàn)				Lịch sử (Hương)	Sinh học (Đức)	GDTC - (Tâm)
	2	Địa lí (Thảo)	GDTC - (Tâm)	Hóa học (Sếnh)					Vật lí (Dũng)	GDTC (Nhạ)	Sinh học (Đức)
	3	Vật lí (Dũng)	Hóa học (Nga)	Lịch sử (Hương)					GDTC (Nhạ)	Sinh học (Ngát)	GDTC - (Tâm)
	4										
	5										
Thứ 3	1	HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ TDTT			HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ VHVN				Lịch sử 1 Hóa học	Địa lí 2	HS không ôn tự học
	2								Lịch sử 1 Hóa học	Địa lí 2	
	3								Địa lí 1 (Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học)	Lịch sử 2	HS không ôn tự học
	4										
	5										
Thứ 4	1	Lịch sử (Hương)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Hóa học (Sếnh)	GDTC (Tâm)	Công nghệ (Trường)	Địa lí (Vĩnh)	HĐTN (Nhàn)		
	2	GDTC (Tâm)	Lịch sử (Hương)	Hóa học (Sếnh)	Vật lí (Dũng)	Tiếng anh (Trang)	Tin học (Tuấn)	Sinh học (Đức)			
	3				GDTC (Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Sinh học (Đức)			
	4										
	5										
Thứ 5	1	ÔN THI HSG			ÔN THI HSG				Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Phượng)
	2								Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Phượng)
	3								Địa lí 1	GDKT&PL	HS không ôn tự học
	4										
	5										
Thứ 6	1	ÔN THI HSG			ÔN THI HSG				Toán (Phượng)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)
	2								Toán (Phượng)	Toán (Mạnh)	Ngữ Văn (Quân)
	3								Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học	Lịch sử 2	HS không ôn tự học
	4										
	5										
Thứ 7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										